

**BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
TRƯỜNG CAO ĐẲNG KINH TẾ,
KỸ THUẬT VÀ THỦY SẢN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 245/QĐ-CDKTKTTS-CTHSSV
(V/v cấp học bổng học kỳ II
năm học 2021-2022)

Bắc Ninh, ngày 06 tháng 6 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
V/v cấp học bổng khuyến khích học tập
Kỳ II năm học 2021-2022 cho sinh viên các lớp hệ cao đẳng

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG KINH TẾ, KỸ THUẬT VÀ THỦY SẢN

Căn cứ Quyết định số 4368/QĐ-BNN-TCCB ngày 30/10/2017 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của trường Cao đẳng Kinh tế, Kỹ thuật và Thủy sản;

Căn cứ Nghị định số 84/2020/NĐ-CP của Chính Phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục “Quy định về cấp học bổng khuyến khích học tập, học bổng chính sách và miễn, giảm giá vé dịch vụ công cộng cho học sinh, sinh viên”

Căn cứ kết quả điểm trung bình chung học tập, điểm rèn luyện của sinh viên học kỳ I năm học 2021-2022;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Công tác học sinh, sinh viên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp học bổng khuyến khích học tập học kỳ II năm học 2021-2022 cho sinh viên các lớp hệ cao đẳng (Có danh sách kèm theo).

Điều 2. Thời gian được cấp học bổng là 5 tháng từ ngày 01/08/2022 đến hết ngày 31/12/2022.

Điều 3. Các ông (bà) Trưởng phòng: Công tác học sinh, sinh viên, Tài chính kế toán, Đào tạo, Giáo viên chủ nhiệm các lớp và những sinh viên có tên trong danh sách chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Phòng Tài chính kế toán;
- Đưa Website Nhà trường;
- Lưu: CTHSSV, VT.

HIỆU TRƯỞNG



TS. Bùi Thị Hạnh

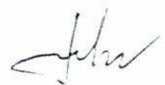
DANH SÁCH CẤP HỌC BỔNG HỌC KỲ II NĂM HỌC 2021-2022

Ngành: Kế toán

(Kèm theo quyết định số: 245/CDKTKTTS-CTHSSV ngày 06 tháng 6 năm 2022)

TT	Họ và	Tên	Ngày sinh	Điểm TBC		Điểm rèn luyện		Xếp loại học bổng	Số tiền/ tháng	Số tháng	Định mức hưởng	Thành tiền	Lớp	Khóa
				Qui đổi	Xếp loại	Bảng số	Xếp loại							
1	Bùi Thị	Lương	09/10/1997	4.0	Xuất sắc	98	Xuất sắc	Xuất sắc	780,000	5	130%	5,070,000	2014003	Khóa 14
2	Nguyễn Thị Hoa	Liên	04/02/2002	3.0	Khá	80	Tốt	Khá	780,000	5	100%	3,900,000	2014003	Khóa 14
3	Nguyễn Thị	Thoa	21/08/2001	3.0	Khá	88	Tốt	Khá	780000	5	100%	3900000	2014003	Khóa 14
4	Vũ Thị	Vân	16/02/1999	3.0	Khá	80	Tốt	Khá	780,000	5	100%	3,900,000	2014003	Khóa 14
5	Nguyễn Thanh	Thủy	13/05/2003	3.3	Giỏi	85	Tốt	Giỏi	780,000	5	120%	4,680,000	2114001	Khóa 15
6	Nguyễn Thị	Ánh	28/12/2000	2.8	Khá	80	Tốt	Khá	780,000	5	100%	3,900,000	2114001	Khóa 15
7	Đỗ Thị	Hà	28/03/1995	3.1	Khá	80	Tốt	Khá	780,000	5	100%	3,900,000	2114001	Khóa 15
8	Đỗ Thị Đức	Hạnh	09/11/2003	2.9	Khá	80	Tốt	Khá	780,000	5	100%	3,900,000	2114001	Khóa 15
9	Đỗ Thị	Liệu	06/10/1996	2.9	Khá	80	Tốt	Khá	780,000	5	100%	3,900,000	2114001	Khóa 15
Tổng												37,050,000		

NGƯỜI LẬP



Trần Thị An

TP.CÔNG TÁC SINH VIÊN



ThS. Đỗ Văn Sơn



TS. Bùi Thị Hạnh

DANH SÁCH CẤP HỌC BỔNG HỌC KỲ II NĂM HỌC 2021-2022

Ngành: Công nghệ thông tin

(Kèm theo quyết định số: 245 /CDKTKTTS-CTHSSV ngày 06 tháng 6 năm 2022)

TT	Họ và Tên	Ngày sinh			Điểm rèn luyện		Xếp loại học bổng	Số tiền/tháng	Số tháng	Định mức hưởng	Thành tiền	Lớp	Khóa
					Qui đổi	Xếp loại	Bảng số	Xếp loại					
1	Nguyễn Thị Ánh	21/09/2003	2.9	Khá	80	Tốt	Khá	940.000	5	100%	4,700.000	2118003	Khóa 15
2	Nguyễn Hoàng Hải	19/10/2003	2.9	Khá	80	Tốt	Khá	940.000	5	100%	4,700.000	2118003	Khóa 15
3	Lê Duy Khanh	22/11/2003	2.9	Khá	80	Tốt	Khá	940.000	5	100%	4,700.000	2118003	Khóa 15
4	Nguyễn Văn Ước	12/03/2000	3.0	Khá	80	Tốt	Khá	940.000	5	100%	4,700.000	2118003	Khóa 15
Tổng											18,800,000		

NGƯỜI LẬP



Trần Thị An

TP.CÔNG TÁC SINH VIÊN



ThS. Đỗ Văn Sơn

HIỆU TRƯỞNG



TS. Bùi Thị Hạnh

DANH SÁCH CẤP HỌC BỔNG HỌC KỲ II NĂM HỌC 2021-2022

Ngành: Quản trị kinh doanh

(Kèm theo quyết định số: 245 /CDKTKTTS-CTHSSV ngày 06 tháng 6 năm 2022)

TT	Họ và Tên	Ngày sinh	Điểm TBC		Điểm rèn luyện		Xếp loại học bổng	Số tiền/tháng	Số tháng	Định mức hưởng	Thành tiền	Lớp	Khóa
			Qui đổi	Xếp loại	Bảng số	Xếp loại							
1	Thạch Bảo Sơn	11/7/2002	3.0	Khá	80	Tốt	Khá	780000	5	100%	3,900,000	2016001	Khóa 14
2	Nguyễn Phương Thảo	20/09/2002	3.0	Khá	88	Tốt	Khá	780000	5	100%	3,900,000	2016001	Khóa 14
3	Nguyễn Thế Văn	19/06/2002	3.0	Khá	80	Tốt	Khá	780000	5	100%	3,900,000	2016001	Khóa 14
Tổng											11,700,000		

NGƯỜI LẬP

Trần Thị An

TP.CÔNG TÁC SINH VIÊN

ThS. Đỗ Văn Sơn

HIỆU TRƯỞNG



TS. Bùi Thị Hạnh

DANH SÁCH CẤP HỌC BỔNG HỌC KỲ II NĂM HỌC 2021-2022

Ngành: Nuôi trồng Thủy sản

(Kèm theo quyết định số: 245/CDKTKTTS-CTHSSV ngày 06 tháng 6 năm 2022)

TT	Họ và	Tên	Ngày sinh	Điểm TBC		Điểm rèn luyện		Xếp loại học bổng	Số tiền/tháng	Số tháng	Định mức hưởng	Thành tiền	Lớp	Khóa
				Qui đổi	Xếp loại	Bảng số	Xếp loại							
1	Nguyễn Văn	Đào	05/08/2000	2.9	Khá	80	Tốt	Khá	780,000	5	100%	3,900,000	2011001	Khóa 14
2	Đoàn Tấn	Đạt	01/01/2002	3.1	Khá	80	tốt	Khá	780,000	5	100%	3,900,000	2011001	Khóa 14
3	Nguyễn Hoài	Nam	23/08/2002	2.7	Khá	80	Tốt	Khá	780,000	5	100%	3,900,000	2011001	Khóa 14
4	Nguyễn Thị	Bông	02/05/1992	3.3	Giỏi	85	Tốt	Giỏi	780,000	5	120%	4,680,000	2111001	Khóa 15
5	Nguyễn Trung	Đức	23/09/1996	3.3	Giỏi	85	Tốt	Giỏi	780,000	5	120%	4,680,000	2111001	Khóa 15
6	Vũ Công	Trình	14/10/2003	3.0	Khá	80	Tốt	Khá	780,000	5	100%	3,900,000	2111001	Khóa 15
Tổng												24,960,000		

NGƯỜI LẬP



Trần Thị An

TP.CÔNG TÁC SINH VIÊN



Ths. Đỗ Văn Sơn



HIỆU TRƯỞNG

TS. Bùi Thị Hạnh